TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 13-4-2018
V/v: Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thu

Bà Mai Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng Dần - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2018/TLPT-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 41/2018/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 27/2018/QĐ-PT ngày 12 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị L; cư trú tại: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định

- *Bị đơn:* Anh Đinh Ngọc N; cư trú tại: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

- *Người kháng cáo:* Anh Đinh Ngọc N là bị đơn trong vụ án

Tại phiên tòa: Có mặt chị L, anh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16-10-2017 và quá trình tham gia tố tụng tại Toà án nguyên đơn Chị Phạm Thị L trình bày: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 41/2017/QĐST-HNGĐ ngày 28-3-2017 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên đã ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị và Anh Đinh Ngọc N về việc chị trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là cháu Đinh Ngọc L, sinh ngày 11-12-2004 và cháu Đinh Nhất T, sinh ngày 5-8-2010. Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên, sau một thời gian sống với mẹ, cháu L thường xuyên bỏ về nhà anh N và ông bà nội vì cháu muốn được ở với bố. Chị là giáo viên mầm non, thời gian được nghỉ rất muộn nên khi cháu L tự động bỏ về ở với anh N, chị không quản lý được con. Vì vậy, chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi quyền nuôi con, để cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Ngọc L, chị trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Nhất T, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Tài sản chung vợ chồng chỉ có ít vật dụng, nếu anh N nói không có tài sản để nuôi con thì anh N làm đơn đề nghị Toà án giải quyết chia tài sản chung giữa chị và anh N.

Tại bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn anh Đinh Ngọc N trình bày: Sau khi có quyết định của Tòa án, anh rất tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền nuôi con của chị L. Nay chị L lại làm đơn thay đổi quyền nuôi cháu Đinh Ngọc L anh không đồng ý, vì khi ly hôn anh đã để lại hết tài sản cho chị L, bây giờ anh không có tài sản nên không thể nuôi con được. Nếu chị L cố tình thay đổi quyền nuôi con thì anh xin nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Cháu Đinh Ngọc L có nguyện vọng xin được ở với bố là anh Đinh Ngọc N.

Từ nội dung trên, Bản án dân sự sơ thẩm số 41/2018/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên đã quyết định:

Căn cứ các Điều 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận đơn khởi kiện của Chị Phạm Thị L; giao cháu Đinh Ngọc L, sinh ngày 11-12-2004 cho Anh Đinh Ngọc N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phạm Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngày 05-01-2018 Anh Đinh Ngọc N là bị đơn trong vụ án có đơn kháng cáo với nội dung: Bản thân anh xét thấy không đủ điều kiện để nuôi con vì tài sản, nhà cửa anh không có, đã thoả thuận để lại cho chị L sử dụng, hiện anh đang phải đi thuê

nhà ở, việc ăn uống sinh hoạt hàng ngày phải dựa vào 2 bố mẹ già, việc chăm sóc con không thể bằng chị L. Nên anh không nhất trí với Bản án sơ thẩm đã quyết định chuyển cháu L cho anh trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên toà phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, các đương sự không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Việc bố mẹ ly hôn các con đã rất thiệt thòi nên anh muốn hai con phải được sống cùng nhau, có thể ở với bố hoặc mẹ. Nếu chị L muốn chuyển cháu L sang cho anh nuôi dưỡng anh xin nuôi cả 2 con chung, không yêu cầu chị L cấp dưỡng.

Chị L trình bày: Do nguyện vọng cháu L muốn ở với bố liên tục bỏ nhà đi nên chị không thể quản lý được con, nhà lại gần đường tàu rất nguy hiểm, buộc lòng chị phải làm đơn xin thay đổi nuôi con. Còn cháu T vẫn có nguyện vọng ở với chị thì chị xin tiếp tục nuôi dưỡng cháu T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã chấp hành đúng những quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Về nội dung: Điều kiện thu nhập của anh N và chị L ngang nhau. Theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình thì nghĩa vụ nuôi con thuộc về cả bố và mẹ. Khi ly hôn anh N và chị L đã quá chủ quan không lường trước việc chị L là giáo viên mầm non, chịu trách nhiệm nuôi cả 2 con chung là quá khó khăn. Anh N nêu lý do về tài sản chung trước đây anh chị tự thoả thuận để hết cho chị L thì nay anh N hoàn toàn có quyền yêu cầu Toà án giải quyết chia tài sản chung bằng vụ án khác. Nên cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu thay đổi nuôi con của chị L là có cơ sở, để đảm bảo quyền lợi cho con chung. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh N, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 41/2017/QĐST-HNGĐ ngày 28-3-2017 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên đã ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị L và anh N về việc chị L trực tiếp nuôi cả 02 con chung là cháu Đinh Ngọc L, sinh ngày 11-12-2004 và cháu Đinh Nhất T, sinh ngày 05-8-2010. Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên, đến nay cháu L không muốn sống cùng với mẹ, thường xuyên bỏ về nhà anh N dẫn đến việc chị L không thể kiểm soát được con. Bản thân cháu L cũng có đơn xin được ở với anh N.

Nên việc chị L xin thay đổi người trực tiếp nuôi con là yêu cầu chính đáng. Việc cấp sơ thẩm quyết định chuyển quyền nuôi cháu L từ chị L sang cho anh N, để bảo đảm mỗi người có nghĩa vụ nuôi 01 con chung là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 81, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và đảm bảo quyền lợi chính đáng cho các con chung của anh chị.

[2] Tại phiên toà phúc thẩm anh N nêu lý do duy nhất anh không nhất trí nuôi cháu L chỉ vì bố mẹ ly hôn các con đã rất thiệt thòi nên anh muốn 2 anh em phải được sống cùng nhau là chưa đủ sức thuyết phục, bởi lẽ nghĩa vụ nuôi con thuộc về cả bố và mẹ, thu nhập của anh N, chị L đều ở mức trung bình, để một người phải chịu trách nhiệm nuôi cả 2 con chung trong điều kiện sống hiện nay là quá khó khăn, khó có thể đáp ứng một cách tốt nhất các nhu cầu ăn, ở, học hành của con chung.

[3] Mặt khác, tại cấp sơ thẩm các đương sự không yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi cháu T. Nên việc anh N đề nghị giao cả 2 con chung cho anh N nuôi dưỡng là vượt quá phạm vi giải quyết của cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[4] Trong điều kiện anh chị có 2 con chung, mỗi người có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng một con chung, anh N còn có quan điểm nhận nuôi cả 2 con không yêu cầu chị L cấp dưỡng nên cấp sơ thẩm không buộc chị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu L cùng anh N là phù hợp. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh N, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của chị L được chấp nhận nên anh N phải có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm mới đúng. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm chị L không kháng cáo, nên không có cơ sở xem xét. Do giữ nguyên Bản án sơ thẩm nên người kháng cáo phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 81, 83, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 148, Điều 293, khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Không chấp nhận kháng cáo của Anh Đinh Ngọc N, giữ nguyên Bản án sơ thẩm;

1. Giao cháu Đinh Ngọc L, sinh ngày 11-12-2004 cho Anh Đinh Ngọc N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu L đủ tuổi trưởng thành có đủ khả năng lao động tự lập được. Chị Phạm Thị L không phải cấp dưỡng nuôi cháu L cùng anh N;

2. Chị Phạm Thị L có nghĩa vụ chuyển giao cháu Đinh Ngọc L cho Anh Đinh Ngọc N trực tiếp nuôi dưỡng và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con;

3. Về án phí: Chị Phạm Thị L nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ chị L đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số 08389 ngày 01-11-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên. (Chị L đã nộp đủ án phí):

Anh Đinh Ngọc N phải nộp 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ anh N đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí phúc thẩm số 08434 ngày 05-01-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên. (Anh N đã nộp đủ án phí).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TAND huyện Ý Yên;
- Chi cục THA huyện Ý Yên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Tuyết